

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;
Quý cổ đông, nhà đầu tư.

- Tên tổ chức:** CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT
 - Trụ sở chính: Tòa nhà số 33, Đường Láng Hạ, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.
 - Mã chứng khoán: RCC
 - Điện thoại: 024 35145715 Fax: 024 35145671
- Nội dung thông tin công bố:**

Công ty CP Tổng công ty Công trình Đường Sắt công bố thư mời tham dự họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 và tài liệu đại hội.
- Thông tin nêu trên đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn: <https://rccgroup.vn/>

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố nêu trên.

Tài liệu đính kèm

Thư mời + tài liệu đại hội

**CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY
CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT**



TỔNG GIÁM ĐỐC
Võ Văn Phúc

THƯ MỜI
Tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Kính gửi Ông/Bà: Quý Cổ đông Công ty CP Tổng công ty Công trình Đường sắt

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt (RCC), MSDN số 3300101075, trân trọng thông báo và kính mời Ông/Bà tới dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024:

1. Thời gian: 8h00' thứ Sáu ngày 26/4/2024.

2. Địa điểm: Hội trường trụ sở Tổng công ty, tòa nhà RCC số 33 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

3. Nội dung: Đại hội thảo luận và thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền, cụ thể:

(i) Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024; (ii) Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT và UBKT năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024; (iii) Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023; (iv) Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và trích lập các quỹ; (v) Phương án chi trả thù lao, phụ cấp của các thành viên HĐQT năm 2023, kế hoạch 2024; (vi) Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2024; (vii) Giao dịch với các bên liên quan; (viii) Phương án niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán; (ix) Điều lệ (sửa đổi); (x) Quy chế nội bộ về quản trị công ty (sửa đổi); (xi) Quy chế hoạt động của HĐQT (sửa đổi); (xii) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

4. Tài liệu Đại hội:

Tài liệu được công bố và cập nhật trên website của Tổng công ty: www.rccgroup.vn theo quy định và sẽ được phát tại Đại hội cho Quý cổ đông dự họp.

5. Điều kiện tham dự họp Đại hội:

- Tất cả các cổ đông có sở hữu cổ phần của RCC theo danh sách cổ đông do VSDC lập tại ngày đăng ký cuối cùng 02/4/2024.

- Trường hợp không thể trực tiếp tham dự, Quý cổ đông có thể: i) Gửi phiếu biểu quyết theo quy định về trụ sở RCC chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội; hoặc ii) Lập ủy quyền dự họp theo quy định của pháp luật về dân sự hoặc theo mẫu.

- Khi đến tham dự họp đại hội, Quý cổ đông hoặc người được ủy quyền vui lòng mang theo thư mời, CMND/CCCD và Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền). Trường hợp cổ đông không nhận được thư mời xin vui lòng mang theo CMND/CCCD đến đăng ký tham dự tại địa điểm tổ chức.

Trân trọng.



Tạ Hữu Diễn



CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT
BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

- **Thời gian:** 8h00 ngày 26 tháng 4 năm 2024.
- **Địa điểm:** Hội trường – Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt, tòa nhà số 33 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, TP Hà Nội.

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
8h00 - 8h30	- Đón tiếp đại biểu khách mời, cổ đông. - Thống kê số cổ đông, người đại diện dự Đại hội.	Ban tổ chức
8h30 - 8h45	- Thông báo đủ điều kiện tổ chức ĐH - Chào cờ, khai mạc, giới thiệu đại biểu, thành phần cổ đông tham dự Đại hội - Giới thiệu Chủ tọa Đại hội - Mời Chủ tọa và các TV HĐQT lên bàn Chủ tọa	Ban tổ chức
8h45 - 8h55	- Chủ tọa cử thư ký Đại hội - Chủ tọa đề cử và Đại hội bầu Ban Kiểm phiếu - Thông qua chương trình, nội dung và quy chế Đại hội	Chủ tọa
8h55-10h00	Trình bày các báo cáo và tờ trình:	
	i). Báo cáo kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024	Tổng giám đốc
	ii). Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024	Chủ tịch HĐQT
	iii). Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023	
	iv). Tờ trình thông qua phân phối lợi nhuận năm 2023 và trích lập các quỹ	
	v). Tờ trình về mức thù lao, phụ cấp của các thành viên HĐQT năm 2023, kế hoạch 2024	
	vi). Tờ trình về lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2024	
	vii). Tờ trình thông qua giao dịch với các bên liên quan	
viii). Tờ trình phương án niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán.		



	ix). Tờ trình sửa đổi Điều lệ	
	x). Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty	
	xi). Tờ trình sửa đổi Quy chế hoạt động của HĐQT	
	xii). Báo cáo kết quả hoạt động của UBKT năm 2023, kế hoạch hoạt động năm 2024.	Chủ tịch UBKT
10h00-10h30	Đại hội thảo luận.	Chủ tọa
10h30-10h40	Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo, tờ trình	Chủ tọa
10h40- 10h55	Đại hội nghỉ giữa giờ	
10h55-11h10	Thông qua biên bản Đại hội.	Thư ký Đại hội
11h10	Bế mạc Đại hội.	Ban tổ chức

BAN TỔ CHỨC





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT

1. Người ủy quyền:

Cổ đông:.....
Số CMND/ĐKKD: cấp ngày tại
Địa chỉ:
Điện thoại: .. Fax: E-mail:
Tổng số cổ phần sở hữu:CP. Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.
Bằng chữ: ..
Người đại diện (đối với cổ đông là pháp nhân):.....
Số CMND/CCCD số:..... cấp ngày tại.....
.....

2. Người nhận ủy quyền:

Họ và tên:
Số CMND/ĐKKD: cấp ngày tại
Địa chỉ:
Điện thoại: .. Fax: E-mail:

3. Nội dung ủy quyền:

Thay mặt Người ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt vào ngày 26/4/2024 và được tham gia biểu quyết các nội dung trong Đại hội với số phiếu biểu quyết tương ứng số cổ phần người ủy quyền đang sở hữu.

Người ủy quyền chịu mọi trách nhiệm đối với việc ủy quyền này.

4. Trách nhiệm và thời hạn ủy quyền:

Người nhận ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung làm việc của Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người ủy quyền.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt.

NGƯỜI NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên)

..... ngày tháng ... năm 2023

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký và ghi rõ họ tên
đóng dấu nếu là pháp nhân)



QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT

Điều 1. Căn cứ pháp lý

1. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
3. Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt (Tổng công ty).

Điều 2. Mục đích, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy chế này được xác lập nhằm đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Nguyên tắc bầu cử:

1. Tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Tuân thủ Điều lệ và phù hợp với Quy chế này;
3. Công khai, dân chủ và đảm bảo quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

Điều 4. Giải thích từ ngữ và chữ viết tắt

1. “Tổng công ty”: là Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt;
2. “Điều lệ”: là Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty;
3. “ĐHĐCĐ”: Đại hội đồng cổ đông
4. “HĐQT” là Hội đồng quản trị của Tổng công ty;
5. “CTHĐQT” là Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 5. Trật tự của ĐHĐCĐ

1. Cổ đông khi vào phòng họp đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội quy định. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo.



đồng thời nộp lại Phiếu biểu quyết cho Ban Tổ chức cùng với ý kiến biểu quyết của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ

1. Nguyên tắc:

a) Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi Số đăng ký sở hữu, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông. Phiếu biểu quyết được đóng dấu treo của Tổng công ty.

b) Đối với những vấn đề mà cổ đông, người được ủy quyền dự họp là người có lợi ích liên quan không thuộc các quyền lợi của cổ đông được quy định tại Điều lệ Tổng công ty, cổ đông, người được ủy quyền dự họp không tham gia biểu quyết. Số phiếu biểu quyết do các cổ đông dự họp nắm giữ, số phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp không được tính vào tổng số phiếu biểu quyết đối với vấn đề mà các cổ đông, người được ủy quyền dự họp có lợi ích liên quan được đưa ra xin ý kiến.

2. Cách biểu quyết

a) Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội

– Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

– Khi biểu quyết thông qua một vấn đề được Đại Hội đưa ra:

+ Đối với các nội dung liên quan đến thủ tục đại hội, các cổ đông dùng **Thẻ biểu quyết**: theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, các cổ đông *tán thành* thông qua thì giao Thẻ biểu quyết và để thành viên Ban kiểm phiếu thu nhận ý kiến biểu quyết. Tương tự, các cổ đông *không tán thành, không có ý kiến* sẽ lần lượt được kiểm phiếu

+ Đối với các vấn đề được đưa vào thảo luận và xin ý kiến tại Đại hội, các cổ đông cho ý kiến vào **Phiếu biểu quyết**, nộp lại cho Ban kiểm phiếu để tiến hành kiểm phiếu.

b) Biểu quyết thông qua gửi Phiếu biểu quyết qua bưu điện, fax, thư điện tử

– Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) một vấn đề bằng đánh dấu vào Phiếu biểu quyết theo hướng dẫn được gửi kèm Giấy mời họp và gửi về trụ sở Tổng công ty, đảm bảo Ban tổ chức nhận được trước giờ niêm phong hòm phiếu để thực hiện kiểm phiếu.

– Phiếu biểu quyết đến Ban tổ chức sau thời điểm niêm phong hòm phiếu sẽ không được kiểm.

3. Thẻ lệ biểu quyết

a) Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.

b) Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền

biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội tán thành, trừ các quyết định quy định tại mục c, khoản 3 điều này.

c) Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, thay đổi ngành nghề lĩnh vực kinh doanh, tổ chức lại, giải thể công ty, giao dịch mua, bán tài sản Tổng công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội tán thành.

Điều 7. Phát biểu ý kiến tại ĐHDCĐ

1. Nguyên tắc

Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu (nếu có) của Ban Tổ chức hoặc giao cao Thẻ/Phiếu Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông khi đến dự Đại hội. Cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông giao Thẻ/Phiếu Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu

Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề trong năm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Chủ tọa có quyền:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

c) Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

d) Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc;

5. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

Điều 9. TRÁCH NHIỆM CỦA (BAN) THƯ KÝ

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 10. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

1. Kiểm phiếu biểu quyết:

a) Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội;

b) Nhanh chóng thông báo cho Thư ký Đại hội kết quả biểu quyết;

c) Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả biểu quyết của ĐHĐCĐ;

d) Thu lại Phiếu biểu quyết trước khi các cổ đông rời khỏi địa điểm họp;

e) Bàn giao Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức để lưu trữ theo quy định;

f) Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử;

2. Kiểm phiếu bầu cử (nếu có)

a) Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên;

b) Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c) Phát và thu phiếu bầu cử;

d) Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e) Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f) Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban tổ chức để lưu trữ theo quy định.

Điều 11. Biên bản họp ĐHĐCĐ

Cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 của Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt.

Kính trình Đại hội xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Tạ Hữu Diễn





CÔNG TY CỔ PHẦN
TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /2024/NQ-CTĐS-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2024.

ĐUY THẢO

NGHỊ QUYẾT

PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khoá XIV nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt;
- Căn cứ Biên bản phiên họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt ngày 26/4/2024,

QUYẾT NGHỊ:

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo kết KQKD năm 2023, kế hoạch năm 2024
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo Tài chính kiểm toán năm 2023
- Điều 5.** Thông qua Phương án trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận theo Tờ trình số 02/2024/TTr-CTĐS-HĐQT
- Điều 6.** Thông qua Phương án chi trả Thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2023, kế hoạch thù lao HĐQT năm 2024 theo Tờ trình số 03/2024/TTr-CTĐS-HĐQT
- Điều 7.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 theo Tờ trình số 04/2024/TTr-CTĐS-HĐQT
- Điều 8.** Thông qua việc Giao dịch với các bên liên quan theo Tờ trình số 05/2024/TTr-CTĐS-HĐQT
- Điều 9.** Thông qua phương án niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán theo Tờ trình số 06/2024/TTr-HĐQT
- Điều 10.** Thông qua Điều lệ sửa đổi
- Điều 11.** Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi
- Điều 12.** Thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT sửa đổi



Điều 13. Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26/4/2024.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 13;
- UBCKNN, HNX;
- Trang TTĐT TCT;
- Lưu TCHC, VP.HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Tạ Hữu Diễn





BÁO CÁO

Kết quả hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Hội Đồng Quản Trị Tổng công ty

Kính thưa Quý vị cổ đông.

Môi trường kinh tế thế giới năm 2023 có một số diễn biến đáng chú ý: tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 được các tổ chức quốc tế điều chỉnh so với dự báo trước đây nhưng hầu hết các dự báo đều thấp hơn tốc độ tăng trưởng năm 2022. Theo Quỹ Tiền tệ Quốc tế-IMF, sản lượng thế giới ước tăng ở mức 3,1% vào năm 2023, giảm so với mức 3,5% năm 2022; thương mại hàng hóa toàn cầu tiếp tục giảm; lạm phát toàn cầu có xu hướng giảm trong năm 2023; các điều kiện tài chính đã bị thắt chặt ở hầu hết các nền kinh tế lớn, phản ánh tác động tích lũy của chính sách tăng lãi suất trong quá khứ và thắt chặt định lượng; thị trường lao động ở các nền kinh tế phát triển có dấu hiệu ổn định.

Trong báo cáo Triển vọng kinh tế thế giới tháng 10/2023, IMF nhận định tăng trưởng của Việt Nam năm 2023 bị chững lại do tác động mạnh của các cơn gió ngược tới nền kinh tế vào cuối năm 2022 và trong nửa đầu năm 2023. Căng thẳng tài chính tại các doanh nghiệp bất động sản xuất hiện vì các điều kiện cho vay thắt chặt hơn, những rào cản pháp lý và doanh số bán hàng chậm lại, trong khi thị trường trái phiếu doanh nghiệp đóng băng. Nền kinh tế tiếp tục bị tác động do nhu cầu bên ngoài sụt giảm kể từ cuối năm 2022, với xuất khẩu giảm 12% trong nửa đầu năm 2023. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, GDP năm 2023 ước tính tăng 5,05% so với năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng 2,87% và 2,55% của các năm 2020 và 2021.

Với hoạt động chính xây lắp hạ tầng giao thông đường sắt và đường bộ, Tổng công ty chịu ảnh hưởng lớn của hoạt động đầu tư công. Trong năm 2023, ngành xây dựng hạ tầng giao được giải ngân từ nguồn vốn ngân sách đạt 95% tổng số vốn 94,16 nghìn tỉ đồng, mức cao kỷ lục từ trước đến nay. Trong đó, cho 17 dự án đường bộ với 9 dự án đường bộ cao tốc. Vốn ngân sách giải ngân cho đường sắt 2.126 tỉ đồng, đạt 97,8% tổng số vốn 2.147 tỉ đồng. Nguồn vốn từ ngân sách đã tạo được nhiều công ăn việc làm cho các doanh nghiệp xây dựng hạ tầng giao thông. Tuy nhiên, mức độ cạnh tranh rất cao giữa các doanh nghiệp trong ngành.

Trong bối cảnh đó, kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của Tổng công ty đã có những diễn biến theo chiều hướng tích cực.

Kết quả hoạt động cụ thể của HĐQT trong năm 2023 cũng như kế hoạch hoạt động của HĐQT trong năm 2024 như sau:

I. Hoạt động của hội đồng quản trị năm 2023.

1. Tổ chức của HĐQT

Trong năm, HĐQT tiếp tục vận hành theo mô hình có UBKT trực thuộc và phân công các thành viên phụ trách các hoạt động của Tổng công ty với số lượng 5 thành viên, gồm:

- Ông Tạ Hữu Diễn – Chủ tịch HĐQT
- Ông Võ Văn Phúc – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
- Ông Mai Thanh Phương – Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Hồng Thắng – Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch UBKT
- Ông Phạm Ngọc Quốc Cường – Thành viên HĐQT, thành viên UBKT

2. Tình hình thực hiện chỉ tiêu kinh doanh theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023

Chỉ tiêu	KH	TH	%TH/KH
Giá trị hợp đồng ký mới (tỷ đồng)	1.250	1.074	85,9%
Giá trị sản lượng thực hiện (tỷ đồng)	1.000	923	92,3%
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	950	840	88,4%
Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	50	38,7	77,4%
Cổ tức (tỷ đồng).	10%	-	-

3. Chỉ tiêu tài chính

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	840,0
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	38,7
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	30,1
	<i>Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ</i>	<i>27,4</i>
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	856
5	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	1.197,4
5.1	Tài sản ngắn hạn	1.087,1
5.2	Tài sản dài hạn	110,3
6	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	1.197,4
6.1	Nợ phải trả	789,5
6.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	407,9

4. Tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2023

Ngoài các chỉ tiêu kinh doanh, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành, thực hiện các nội dung mà nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 31/03/2023 đã đề ra. Kết quả cụ thể như sau:

- Đã thực hiện việc trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận, chi trả thù lao, phụ cấp của HĐQT theo phương án ĐHĐCĐ thông qua.

- HĐQT đã lựa chọn AASC là đơn vị kiểm toán có trong danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận của UBCK NN.

- Thực hiện niêm yết cổ phiếu: hồ sơ niêm yết đang trong giai đoạn hoàn thiện để đáp ứng các điều kiện niêm yết theo quy định của pháp luật và của Sở giao dịch chứng khoán. Dự kiến, HĐQT nộp hồ sơ niêm yết trong thời gian sớm nhất khi hồ sơ đã đáp ứng đầy đủ các điều kiện.

5. Thực hiện các mục tiêu trung và dài hạn.

- Thực hiện mục tiêu duy trì vị thế số 1 trong ngành xây dựng các công trình giao thông đường sắt, từng bước mở rộng sang các công trình đường bộ, HĐQT đã tiếp tục chỉ đạo và tham gia vào việc tiếp cận, ký kết hợp đồng gói XL03A HNV, XL03 Vinh-Nha Trang, XL01A Vinh-Nha Trang và gói Dự án cải tạo đường sắt đèo Khe Nét.

- Xây dựng đội ngũ nhân lực chất lượng cao, có kỹ năng chuyên môn tốt, kỹ năng quản trị điều hành, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện tuyển dụng mới, bổ nhiệm các nhân sự trong hệ thống đảm nhận các vị trí chuyên môn nghiệp vụ tại phòng Tài chính-Kế toán, Phòng Kỹ thuật – Công nghệ.

- Về công tác quản trị, HĐQT đã xem xét việc tổ chức lại phòng ban chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu ngành xây dựng nói chung và hạ tầng giao thông nói riêng, cùng với việc quy hoạch lại các công ty đầu mối.

- Trong năm qua, ngoài việc duy trì quan hệ với các ban quản lý dự án của Bộ GTVT, Tổng công ty ĐSVN, việc đặt quan hệ với một số nhà thầu tư nhân lớn và nhà thầu nước ngoài. Cụ thể Tổng công ty đứng liên danh với nhà thầu ILSUNG của Hàn Quốc ở gói thầu Khe Nét.

6. Các hoạt động của HĐQT

- Tiếp tục hoàn thiện khung quản trị: xây dựng các quy định, quy chế nhằm điều chỉnh các hoạt động trong nội bộ của Tổng công ty, của Tổng công ty với các đối tác bên ngoài, của Tổng công ty với các đơn vị có vốn đầu tư của Tổng công ty.

- Tăng cường vai trò của người đại diện tại các đơn vị có vốn đầu tư của Tổng công ty, kiểm soát hoạt động của các đơn vị thành viên, đảm bảo hoạt động của các đơn vị này theo định hướng chung của Tổng công ty song song với việc tôn trọng tính độc lập trong hoạt động của các công ty thành viên.

- Định kỳ xem xét, đánh giá tình hình hình sản xuất kinh doanh, tìm kiếm việc làm, công tác tổ chức cán bộ, cơ cấu tổ chức tại cơ quan Tổng công ty và các công ty thành viên, xử lý và huy động vốn trả nợ Ngân hàng.

- Thành viên HĐQT tham gia điều hành thường xuyên dự họp giao ban tháng cùng các thành viên Ban Tổng giám đốc, qua đó nắm rõ về tình hình hoạt động của Tổng công ty và có những ý kiến chỉ đạo phù hợp, tạo sự đồng thuận cao trong quản lý điều hành theo mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã đề ra. HĐQT đã cùng Ban Tổng giám đốc trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức ĐHĐCĐ các công ty thành viên, làm việc với các Công ty thành viên về công tác tổ chức cán bộ, kế hoạch sản xuất kinh doanh tìm kiếm việc làm và vay vốn để tháo gỡ khó khăn cho từng đơn vị.

7. Các cuộc họp của HĐQT, nghị quyết được thông qua

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và theo hoạt động kinh doanh. Các cuộc họp đều có sự tham gia của đầy đủ các thành viên HĐQT, thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ. Các cuộc họp của HĐQT đã được nêu tại Báo cáo quản trị năm 2023. Cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Tạ Hữu Diễn	9/9	100%	
2	Ông Mai Thanh Phương	9/9	100%	
3	Ông Võ Văn Phúc	9/9	100%	
4	Ông Phạm Ngọc Quốc Cường	9/9	100%	
5	Ông Phạm Hồng Thăng	9/9	100%	

Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT cũng đã tiến hành họp, thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban điều hành và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của HĐQT và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của Tổng công ty. Cụ thể, các cuộc họp được tổ chức như sau:

STT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Hồng Thăng	3/3	100%	100%	
2	Ông Phạm Ngọc Quốc Cường	3/3	100%	100%	

Các nghị quyết HĐQT thông qua:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ-HĐQT	03/01/2023	NQ về việc ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ
2	02/2023/QĐ-HĐQT	03/01/2023	QĐ về việc ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ

3	03/2023/NQ-HĐQT	30/1/2023	-Thông qua việc xử lý cổ phiếu còn dư của độ Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
4	04/2023/NQ-HĐQT	31/1/2023	-Miễn nhiệm ông Lê Phước Quý Châu Phó tổng giám đốc Tổng công ty công trình đường sắt
5	05/2023/NQ-HĐQT	2/2/2023	-Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
6	06/2023/NQ-HĐQT	07/02/2023	-Về việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
7	07/2023/QĐ- HĐQT	10/02/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng. Gói thiết bị thi công gói thầu XL02 đoạn Vạn Ninh- Cam Lộ
8	08/2023/NQ-HĐQT	13/02/2023	NQ về việc đăng ký thay đổi vốn điều lệ
9	09/QĐ-CTĐS-HĐQT	07/3/2023	- Về việc tài liệu và ngày họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
10	11/QĐ-CTĐS-HĐQT	11/3/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng. Gói thiết bị Đầu tư máy khoan neo hầm đường sắt
11	13/QĐ-CTĐS-HĐQT	29/3/2023	- Thông qua v.v điều chỉnh thông tin tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên.
12	14/QĐ-CTĐS-HĐQT	18/4/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng. Gói thiết bị Máy đào bánh xích
13	15/QĐ-CTĐS-HĐQT	25/4/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng. Gói thiết bị Đầu tư máy siêu âm khuyết tật mỗi hàn phục vụ sản xuất dầm thép
14	16/QĐ-CTĐS-HĐQT	25/4/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng. Gói thiết bị Đầu tư máy đào có hệ lắp chạy trên ray
15	17/QĐ-CTĐS-HĐQT	29/4/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng. Gói thiết bị Đầu tư xe ô tô mix chở bê tông 12m3
16	18/QĐ-CTĐS-HĐQT	29/4/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng. Gói thiết bị Đầu tư máy siêu âm khuyết tật mỗi hàn
17	20/QĐ-CTĐS-HĐQT	26/5/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng. Gói thiết bị Đầu tư trạm điện phục vụ thi công cầu Bến Quang – XL02 – Vạn Ninh – Cam Lộ
18	21/NQ-CTĐS-HĐQT	09/6/2023	NQ về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập và ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
19	25/QĐ- CTĐS-HĐQT	25/7/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng: Gói thiết bị đầu tư máy toàn đạc điện tử phục vụ gói thầu XL11 Quy Nhơn – Chí Thạnh
20	26/QĐ- CTĐS-HĐQT	05/8/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng: Gói thiết bị cải tạo và lắp đặt Trạm điện 160KVA thành 250KVA - Gói thầu XL02, dự án thành phần đoạn Vạn Ninh - Cam Lộ
21	27/QĐ- CTĐS-HĐQT	21/9/2023	QĐ đầu tư và lựa chọn nhà cung ứng: Gói thiết bị đầu tư máy đào bánh xích phục vụ thi công

22	28/QĐ- CTĐS-HĐQT	27/11/2023	QĐ về việc thanh lý vật tư thiết bị
23	30/QĐ- CTĐS-HĐQT	29/12/2023	QĐ về việc miễn nhiệm chức vụ Trưởng ban Kiểm toán nội bộ Tổng công ty đối với ông Phùng Tiến Hải Cường
24	31/QĐ- CTĐS-HĐQT	29/12/2023	QĐ về việc bổ nhiệm bà Đỗ Thu Hương giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm toán nội bộ Tổng công ty

8. Thù lao, phụ cấp của các thành viên HĐQT

Trong năm, thù lao, phụ cấp, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT thực hiện theo nghị quyết của ĐHCĐ và theo quy định của Tổng công ty. Cụ thể:

Họ và tên	Chức danh	Thù lao, phụ cấp
Tạ Hữu Diễn	Chủ tịch	811.000.000
Mai Thanh Phương	Phó Chủ tịch	111.000.000
Võ Văn Phúc	Thành viên	583.180.000
Phạm Hồng Thắng	Thành viên độc lập	55.000.000
Phạm Ngọc Quốc Cường	Thành viên	111.000.000

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024

1. Môi trường kinh doanh năm 2024

Đến thời điểm tháng 3/2024, hầu hết các tổ chức quốc tế đều hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2024. Riêng Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2024 bằng với năm 2023, ở mức 3,1%. IMF chỉ ra bốn nhân tố rủi ro chính làm giảm triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong thời gian tới, gồm: giá hàng hóa tăng đột biến trong bối cảnh những cú sốc địa chính trị và thời tiết; lạm phát cơ bản kéo dài, đòi hỏi lập trường chính sách tiền tệ chặt chẽ hơn; tăng trưởng chững lại ở Trung Quốc; các nền kinh tế chuyển hướng sang chính sách tài khóa thắt chặt.

Năm 2024, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự báo GDP của Việt Nam cũng khá tích cực với mức tăng 5,8% và nằm trong nhóm 20 nền kinh tế tăng trưởng cao nhất thế giới. Một trong những lý do khiến IMF tin tưởng về triển vọng tăng trưởng của Việt Nam là nhờ nền tảng hỗ trợ tăng trưởng kinh tế của Việt Nam có được từ trước thời kỳ đại dịch Covid-19 vẫn được duy trì trong năm 2024 cho dù nền kinh tế định hướng xuất khẩu đã chịu nhiều tác động của nhu cầu sụt giảm từ bên ngoài trong năm 2023.

Năm 2024, lượng vốn cho đầu tư phát triển hạ tầng giao thông chiếm áp đảo, lên tới 422.000 tỷ đồng trong tổng số 657.000 tỷ đồng vốn đầu tư công. Nguồn vốn thông qua Bộ Giao thông Vận tải dự định cho 19 dự án. Cụ thể, 3 dự án cao tốc gồm cao tốc Dầu Giây - Tân Phú, Chợ Mới - Bắc Kạn, Lộ Tê - Rạch Sỏi. 16 dự án khác gồm đường Hồ Chí Minh đoạn Rạch Sỏi - Bến Nhất, Gò Quao - Vĩnh Thuận, dự án cải tạo, mở rộng quốc lộ 2 đoạn Vĩnh Yên - Việt Trì, Vĩnh Phúc, cải tạo, nâng cấp quốc lộ 28B qua tỉnh Bình Thuận và Lâm Đồng. Đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Chu - ngã ba Trung Sơn, dự án cải tạo đường sắt khu vực đèo Khe Nét, tuyến đường sắt Hà Nội - TP.HCM, xây dựng cầu Ninh Cường vượt sông Ninh Cơ trên quốc lộ 37B (ODA) và sẽ trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam; đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các tuyến đường sắt quan trọng quốc gia như TPHCM - Cần Thơ, Biên Hòa - Vũng Tàu, Long Thành - Thủ Thiêm, Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng.

Bên cạnh cơ hội, các doanh nghiệp xây dựng cũng đối mặt với các thách thức: môi trường tín dụng tiếp tục thắt chặt ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận nguồn vốn vay; lãi suất cho vay, tỷ giá ngoại tệ, giá xăng dầu, giá vật liệu xây dựng tăng dẫn đến chi phí của doanh nghiệp tăng cao ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

2. Hoạt động của HĐQT

- HĐQT tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ trong quyền hạn được quy định tại Điều lệ Tổng công ty và quy định của pháp luật.

- Năm 2024, HĐQT tập trung vào công tác đầu thầu, tìm kiếm hợp đồng, triển khai kế hoạch tái tổ chức đã được thông qua đi đôi với nâng cấp hệ thống thông tin quản trị.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2024

STT	Chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất	Giá trị (tỷ đồng/%)
1	Giá trị hợp đồng ký mới	Trên 500
2	Giá trị sản lượng thực hiện (*)	1.091
3	Doanh thu thuần (**)	989,8
4	Lợi nhuận trước thuế	24,74
5	Cổ tức	5%

(*) Giá trị sản lượng của hoạt động xây lắp công trình đường sắt, công trình đường bộ và sản xuất công nghiệp.

(**) Bao gồm cả doanh thu từ hoạt động khác (cho thuê văn phòng, cho thuê máy móc thiết bị, kinh doanh vật tư thi công và hoạt động kinh doanh khác).

III. Biện pháp thực hiện

- Mở rộng việc hợp tác trong hoạt động đấu thầu, bên cạnh việc tự tìm kiếm hợp đồng và xúc tiến bán hàng.
- Tái tổ chức hoạt động phòng ban chuyên môn nghiệp vụ, hệ thống công ty có vốn đầu tư của Tổng công ty.
- Xem xét áp dụng từng bước mô hình quản lý nguồn lực tập trung, đi đôi với xây dựng các cơ chế gắn hiệu quả công việc với thu nhập của người lao động.
- Xây dựng hệ thống thông tin tài chính, quản trị và quản lý công việc.
- Xem xét các phương án khai thác quỹ đất đai.

Trên đây là kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

Kính trình Đại hội xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Hữu Diễn



CÔNG TY CỔ PHẦN
TCT CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT
Số: 01/2024/TT-CTĐS-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024.

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2024

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 (bao gồm báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất) của Tổng công ty, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được công bố theo quy định, đồng thời được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

Nơi nhận: 

- Cổ đông TCT;
- Lưu TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Hữu Diễn



TỜ TRÌNH

V/v: thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tổng công ty Công trình Đường sắt (Tổng công ty);
- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được Công ty Hãng Kiểm toán AASC kiểm toán (AASC);
- Căn cứ vào Đề xuất của Tổng giám đốc Tổng công ty,

Hội đồng Quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế như sau:

Theo Báo cáo Tài chính hợp nhất năm 2023 đã được AASC kiểm toán:

Doanh thu thuần (đồng)	839.968.366.132
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	29.462.642.100
Lợi nhuận sau thuế (LNST) của công ty mẹ (đồng)	26.815.183.551

Phương án phân phối

LNST hợp nhất năm 2023 phân phối như sau:

Nội dung phân phối	Giá trị (đồng)
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.000.000.000
- Để lại chưa chia	25.815.183.551

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Cổ đông TCT;
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Hữu Diễn



CÔNG TY CỔ PHẦN
TCT CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG SẮT
Số: 03/2024/TTr-CTĐS-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024.

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua việc chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT 2023
Và kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2024

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty;
- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024.

Hội đồng Quản trị xin báo cáo việc thực hiện chi trả thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2023 và kế hoạch thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2024 như sau:

1/ Kết quả thực hiện chi trả thù lao, phụ cấp năm 2023

- Kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt: 2 tỉ đồng
- Thù lao, phụ cấp vượt kế hoạch lợi nhuận: không có.
- Thực hiện: như *Bảng tính thù lao, phụ cấp đính kèm*

2/ Kế hoạch thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2024

- Thù lao, phụ cấp cố định: 2 tỉ đồng
- Thù lao, phụ cấp vượt kế hoạch lợi nhuận: 10% giá trị vượt kế hoạch của chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế.

Mức thù lao, phụ cấp thực tế của HĐQT sẽ được chi trả căn cứ trên báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2024 và số lượng thành viên HĐQT thực tế. Mức thù lao, phụ cấp đối với từng thành viên do HĐQT quyết định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:
- Cổ đông TCT;
- Lưu TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Hữu Diễn



**BẢNG TÍNH THÙ LAO, PHỤ CẤP
THÀNH VIÊN HĐQT 2023**

THÀNH VIÊN	SỐ TIỀN (VND)	GHI CHÚ
Tạ Hữu Diễn	811.000.000	
Mai Thanh Phương	111.000.000	
Võ Văn Phúc	583.180.000	
Phạm Hồng Thắng	55.000.000	
Phạm Ngọc Quốc Cường	111.000.000	
TỔNG CỘNG	1.671.180.000	



TỜ TRÌNH**V/v: thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ vào Danh sách Công ty Kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty CP Tổng công ty Công trình Đường sắt (Tổng công ty) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua,

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét, lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2024 của Tổng công ty tối đa hai trong các Công ty kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
4. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

Giao Hội đồng quản trị chỉ đạo việc phối hợp với công ty kiểm toán được lựa chọn trong việc cung cấp các hồ sơ, tài liệu, thông tin theo yêu cầu của công ty kiểm toán đầy đủ và đúng hạn để phục vụ công tác kiểm toán. Từ đó, công ty kiểm toán được lựa chọn có trách nhiệm đảm bảo trong việc ký ban hành Báo cáo tài chính kiểm toán/soát xét tuân thủ về mặt thời gian theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Điều này phải được quy định và thể hiện trong Hợp đồng kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2024 ký kết giữa RCC và Công ty kiểm toán được lựa chọn.


Trường hợp các Công ty kiểm toán nêu trên không thể thực hiện công tác kiểm toán theo quy định pháp luật, quy định của Cơ quan quản lý Nhà nước hoặc RCC không đạt được thỏa thuận về việc ký kết hợp đồng kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập khác (Công ty kiểm toán được lựa chọn phải đáp ứng các tiêu chí theo quy định) để



thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo quy định Pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến.

Trân trọng ./.

Nơi nhận: 

- Cổ đông TCT;
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Hữu Diễn





TỜ TRÌNH
Về việc thông qua giao dịch với người có liên quan

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán số 155/2020/NĐ-CP đã được Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Căn cứ Điều lệ sửa đổi của Công ty CP Tổng công ty Công trình Đường sắt (Tổng công ty) đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua,

Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua:

1. Các giao dịch với người có liên quan đã được HĐQT thông qua trong năm tài chính 2023 và được thuyết minh tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của RCC.
2. Các giao dịch dự kiến với các bên liên quan trong năm tài chính 2024 (theo danh sách đính kèm tờ trình).

Trân trọng ./.

Nơi nhận: 

- Cổ đông TCT;
- Lưu TCHC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**




Tạ Hữu Diễn

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Người có liên quan	Mối quan hệ
1	Công ty CP Công trình 791	Cty có vốn đầu tư của TCT
2	Công ty CP Công trình 792	Cty có vốn đầu tư của TCT
3	Công ty CP Công trình 793	Cty có vốn đầu tư của TCT
4	Công ty CP Xây dựng Công trình Đường sắt 796	Cty có vốn đầu tư của TCT
5	Công ty CP Công trình Cơ giới 798	Cty có vốn đầu tư của TCT
6	Công ty CP Công trình 875	Cty có vốn đầu tư của TCT
7	Công ty CP Cơ khí và Xây dựng Công trình 878	Cty có vốn đầu tư của TCT
8	Công ty CP Công trình 879	Cty có vốn đầu tư của TCT
9	Công ty CP Đá Hoàng Mai	Công ty con
10	Công ty TNHH Một thành viên Vật tư Đường sắt Đà Nẵng	Công ty con
11	Ông Tạ Hữu Diễn – Chủ tịch HĐQT	Người nội bộ
12	Bà Vũ Thị Hải Yến – Phó Tổng giám đốc	Người nội bộ



Số: 06/2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2024.

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc niêm yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt trên Sở giao dịch chứng khoán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty năm 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình đường sắt;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh và mục tiêu phát triển của Công ty cổ phần Tổng công ty Công trình Đường sắt.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tiếp tục thực hiện chuẩn hóa, đáp ứng điều kiện niêm yết. Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án niêm yết cổ phiếu của Công ty như sau:

- Số lượng cổ phiếu niêm yết: Toàn bộ số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm triển khai việc niêm yết cổ phiếu
- Địa điểm niêm yết: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
- Thời gian niêm yết cổ phiếu dự kiến: Trong năm 2024

Cùng với đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các nội dung công việc sau:

- Triển khai các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật hiện hành để thực hiện việc niêm yết cổ phiếu của công ty;
- Quyết định thay đổi và lựa chọn địa điểm niêm yết để phù hợp với quy định của pháp luật, điều kiện, tình hình thực tế tại thời điểm nộp hồ sơ niêm yết;
- Các nội dung công việc khác để đảm bảo thực hiện thành công việc niêm yết cổ phiếu của công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận: 

- Cổ đông TCT;
- Lưu TCHC, VP.HĐQT.



Tạ Hữu Diễn



Số: 07/2024/TTr-CTĐS-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024.

TỜ TRÌNH
Điều lệ (sửa đổi)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua Luật Chứng khoán sửa đổi số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, kỳ họp thứ 9 đã thông qua Luật Doanh nghiệp sửa đổi số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Chính phủ đã ban hành Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP.

Ngày 11/01/2022, Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ nhất đã thông qua Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư Công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án Dân sự.

Để Điều lệ Tổng công ty phù hợp với các quy định sửa đổi của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông dự thảo Điều lệ Tổng công ty (sửa đổi) như sau:

TT	Nội dung trước khi bổ sung, sửa đổi	Nội dung sau khi bổ sung, sửa đổi
	<p><i>Điểm h khoản 1 Điều 1:</i></p> <p>"Người nội bộ" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính/Trưởng phòng tài chính, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và thành viên Ủy ban Kiểm toán (Kiểm soát viên)/thành viên Ủy ban kiểm toán nội bộ; thư ký công ty, người phụ trách quản trị công ty, người được ủy</p>	<p><i>Điểm h khoản 1 Điều 1:</i></p> <p>"Người nội bộ" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính/Trưởng phòng tài chính, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý tương đương do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc Hội đồng quản trị bổ nhiệm; Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán và thành viên Ủy ban Kiểm toán (Kiểm soát viên), thành viên Ban kiểm toán nội bộ; thư ký công ty,</p>

	quyền công bố thông tin;	người phụ trách quản trị công ty, người được ủy quyền công bố thông tin;
	<p><i>Điểm q khoản 1 Điều 1:</i></p> <p>“Công ty thành viên” là bất kỳ công ty nào mà trong đó RCC sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc Tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành hoặc có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) hoặc có quyền quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ công ty đó.</p>	<p><i>Điểm q khoản 1 Điều 1:</i></p> <p>“Công ty con” là bất kỳ công ty nào mà trong đó RCC sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc Tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành hoặc có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số tất cả thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng Giám đốc) hoặc có quyền quyết định sửa đổi bổ sung điều lệ công ty đó.</p>
	<i>Điểm c khoản 2 Điều 3</i>	<p><i>Điểm c khoản 2 Điều 3</i></p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đại diện theo từng lĩnh vực được phụ trách hoặc điều hành trực tiếp theo Quy định về Thẩm quyền phê duyệt do Hội đồng quản trị ban hành.</p>
	<i>Điểm d khoản 3 Điều 3</i>	<p><i>Điểm d khoản 3 Điều 3</i></p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc chịu trách nhiệm theo từng lĩnh vực được phụ trách hoặc điều hành trực tiếp theo Quy định về Thẩm quyền phê duyệt do Hội đồng quản trị ban hành.</p>
	<p><i>Khoản 3 Điều 7:</i></p> <p>Trường hợp chứng nhận cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng, người sở hữu cổ phiếu đó có thể đề nghị được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Tổng công ty.</p>	<p><i>Khoản 3 Điều 7:</i></p> <p>Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Tổng công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:</p> <p>a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới</p>

		<p>hình thức khác;</p> <p>b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới</p>
	<p><i>Khoản 2 Điều 11:</i></p> <p>Hội đồng quản trị;</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 11:</i></p> <p>Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị;</p>
	<p><i>Điểm e khoản 2 Điều 12:</i></p> <p>Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p>	<p><i>Điểm e khoản 2 Điều 12:</i></p> <p>Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;</p>
	<p><i>Điểm f khoản 2 Điều 12:</i></p> <p>Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p><i>Điểm f khoản 2 Điều 12: bỏ</i></p>
	<p><i>Điểm b khoản 3 Điều 12:</i></p> <p>Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p>	<p><i>Điểm b khoản 3 Điều 12: bỏ</i></p>
	<p><i>Điểm f khoản 3 Điều 14:</i></p> <p>Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p><i>Điểm f khoản 3 Điều 14:</i></p> <p>Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p>
	<p>Điều 15:</p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a) Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán;</p> <p>b) Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Báo cáo của Ủy ban Kiểm toán;</p> <p>d) Kế hoạch kinh doanh hàng năm của Tổng công ty.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau:</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Thông qua định hướng phát triển của Tổng công ty;</p> <p>b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;</p> <p>c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá</p>

<p>a) Thông qua báo cáo tài chính năm;</p> <p>b) Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; hoặc phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết;</p> <p>e) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>f) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán;</p> <p>g) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng công ty;</p> <p>h) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;</p> <p>i) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng công ty;</p> <p>j) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>k) Kiểm tra và xử lý các vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban Kiểm toán gây thiệt hại cho Tổng công ty và cổ đông;</p>	<p>trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;</p> <p>e) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty;</p> <p>f) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;</p> <p>g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho Tổng công ty và cổ đông Tổng công ty;</p> <p>i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Tổng công ty;</p> <p>j) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị;</p> <p>k) Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;</p> <p>l) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Tổng công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;</p> <p>m) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <p>a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Tổng công ty;</p> <p>b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;</p> <p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng</p>
--	---

<p>l) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng công được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán;</p> <p>m) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>n) Tổng công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>o) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP</p> <p>p) Phê duyệt quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty; quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;</p> <p>q) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p> <p>3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>thành viên Hội đồng quản trị; Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>e) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>f) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>g) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị;</p> <p>h) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Tổng công ty khi xét thấy cần thiết;</p> <p>i) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Tổng công ty;</p> <p>j) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần;</p> <p>k) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Tổng công ty;</p> <p>l) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Tổng công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>m) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty;</p> <p>n) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>o) Tổng công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1</p>
---	--

		<p>Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>p) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>q) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị;</p> <p>r) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>
	<p><i>Điều 17:</i> Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua...</p>	<p><i>Điều 17:</i> Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua...</p>
	<p><i>Khoản 1 Điều 18:</i> “...theo các trường hợp quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 4 Điều 14 khoản 3 Điều 14 Điều lệ này”</p>	<p><i>Khoản 1 Điều 18:</i> “...theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này”</p>
	<p><i>Khoản 2 Điều 18:</i> Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 18: bổ sung khoản 2 và khoản 2 trước được chuyển thành khoản 3</i> Tổng công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.</p>

<p><i>Điểm b khoản 5 Điều 18:</i> ...nắm giữ từ đủ 5% cổ phần phổ thông trở lên trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định...”</p>	<p><i>Điểm b khoản 6 Điều 18: sửa đổi và đánh lại thứ tự do bổ sung thêm khoản 2 ở trên.</i> ...nắm giữ từ đủ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định...”</p>
<p><i>Điểm d khoản 5 Điều 18:</i> Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	<p><i>Điểm d khoản 6 Điều 18: sửa đổi và đánh lại thứ tự do bổ sung thêm khoản 2 ở trên.</i> Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p>
<p><i>Khoản 2 Điều 19:</i> Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 19:</i> Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.</p>
<p><i>khoản 3 Điều 19:</i> Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</p>	<p><i>khoản 3 Điều 19:</i> Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p>
<p><i>khoản 2 Điều 20:</i></p>	<p><i>khoản 2 Điều 20:</i></p>

<p>Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Tổng công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó ...</p>	<p>Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Tổng công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa hoặc đại diện Ban kiểm phiếu thông báo trước khi bế mạc cuộc họp ...</p>
<p><i>khoản 4 Điều 20:</i> Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp ...</p>	<p><i>khoản 4 Điều 20: cấu trúc lại và bổ sung điểm c</i> Chủ tọa và thư ký cuộc họp: a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp ... b) Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển cuộc họp ... c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.</p>
<p><i>khoản 7 Điều 20:</i> Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định</p>	<p><i>Khoản 7 Điều 20:</i> Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây: a) Địa điểm họp không có đủ chỗ</p>

		<p>ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;</p> <p>b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;</p> <p>c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.</p>
<p><i>Khoản 8 Điều 20:</i></p> <p>Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sau khi xem xét một cách cẩn trọng có quyền từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nêu trên ra khỏi đại hội</p>	<p><i>Khoản 8 Điều 20: bổ sung nội dung và chuyển khoản 8 Điều 20 Điều lệ trước thành khoản 9. Các khoản tiếp theo tự động chuyển tiếp.</i></p> <p>Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.</p>	
<p><i>Khoản 2 Điều 21:</i></p> <p>Trừ trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 21:</i></p> <p>Trừ trường hợp quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành:</p>	
<p><i>Khoản 4 Điều 21:</i></p> <p>Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay</p>	<p><i>Khoản 4 Điều 21:</i></p> <p>Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay</p>	

<p>đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, thay đổi ngành nghề lĩnh vực kinh doanh, tổ chức lại, giải thể công ty, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ [35%] trở lên [hoặc tỷ lệ khác, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định] tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ [65%] trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty, thay đổi ngành nghề lĩnh vực kinh doanh, tổ chức lại, giải thể công ty, giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ [35%] trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo Báo cáo tài chính kỳ gần nhất được kiểm toán được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.</p>
<p><i>Khoản 4 Điều 23:</i> ...trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và và theo quy định của Luật Doanh nghiệp...</p>	<p><i>Khoản 4 Điều 23:</i> ...trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và theo quy định của Luật Doanh nghiệp...</p>
<p><i>Khoản 3 Điều 26:</i> Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị; b) Có đơn từ chức; c) Bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi; d) Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng; e) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông; 	<p><i>Khoản 3 Điều 26:</i> Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.</p>

<p>f) Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Tổng công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị;</p> <p>g) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này</p>	
<p><i>Khoản 2 Điều 28:</i></p> <p>Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Tổng công ty, công ty con, công ty liên kết của Tổng công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Tổng công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Tổng công ty.</p>	<p><i>Khoản 2 Điều 28:</i></p> <p>Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Tổng công ty, công ty con, công ty liên kết của Tổng công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong Báo cáo thường niên của Tổng công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Tổng công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.</p>
<p><i>Khoản 6 Điều 29:</i></p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày.</p>	<p><i>Khoản 6 Điều 29:</i></p> <p>Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.</p>
<p><i>khoản 7 Điều 30:</i></p> <p>Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp.</p>	<p><i>khoản 7 Điều 30:</i></p> <p>Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp.</p>
<p><i>điểm b, c khoản 14 Điều 30:</i></p>	<p><i>Sửa điểm b, bỏ điểm c khoản 14</i></p>

<p>b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;</p> <p>c) Khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;</p>	<p><i>Điều 30:</i></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty.</p>
<p><i>điểm d khoản 14 Điều 30:</i></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Error! Reference source not found.3 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;</p>	<p><i>điểm c khoản 14 Điều 30:</i></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 5 Điều 43 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;</p>
<p><i>khoản 16 Điều 30:</i></p> <p>Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.</p>	<p><i>khoản 16 Điều 30:</i></p> <p>Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và không tán thành ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định.</p>
<p><i>Khoản 1 Điều 45:</i></p>	<p><i>Khoản 1 Điều 45:</i></p>

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu tại khoản 3 Điều 25 Điều lệ này có quyền.	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nêu tại khoản 3 Điều 12 Điều lệ này có quyền.
<i>Khoản 1 Điều 51:</i> ...và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 52 Điều lệ này...	<i>Khoản 1 Điều 51:</i> ...và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 53 Điều lệ này...
<i>Khoản 2 Điều 52:</i> ...và kết thúc năm dương lịch...	<i>Khoản 2 Điều 52:</i> ...và kết thúc năm dương lịch...
<i>Khoản 1 Điều 60:</i> Bản Điều lệ này gồm 21 chương, 58 điều ...	<i>Khoản 1 Điều 60:</i> Bản Điều lệ này gồm 21 chương, 60 điều ...
<i>Khoản 2 Điều 60:</i> Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó: a) Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương; b) Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của [Ủy ban nhân dân Tỉnh, Thành phố]; c) Bốn (04) bản lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	<i>Khoản 2 Điều 60:</i> Điều lệ được lập thành năm (05) bản, có giá trị như nhau.

Trên đây là nội dung bổ sung, sửa đổi của Điều lệ.

Điều lệ (sửa đổi) có hiệu lực ngay khi Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận: 

- Như trên;

- Lưu: TCHC, VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Tạ Hữu Diễn

Số: 08/2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024.

TỜ TRÌNH

Quy chế nội bộ về Quản trị Tổng công ty (sửa đổi)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Trong quá trình hoạt động của Tổng công ty, để phù hợp với các tiêu chí về nội dung và thể thức của điều lệ mẫu, Điều lệ Tổng công ty đã được xin ý kiến sửa đổi, bổ sung. Để thống nhất với các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Tổng công ty (sửa đổi) như sau:

TT	Nội dung trước khi bổ sung, sửa đổi	Nội dung sau khi bổ sung, sửa đổi
	<p><i>khoản 1 Điều 5:</i></p> <p>Hội đồng quản trị Tổng công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 14 Điều lệ Tổng công ty</p>	<p><i>khoản 1 Điều 5:</i></p> <p>Hội đồng quản trị Tổng công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 14 Điều lệ Tổng công ty</p>
	<p><i>khoản 1 Điều 8:</i></p> <p>Cổ đông có thể đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, qua điện thoại, fax, gửi thư, hoặc thư điện tử cho Tổng công ty trước thời hạn ghi trong Thư mời họp (hoặc thông báo) Đại hội đồng cổ đông</p>	<p><i>khoản 1 Điều 8:</i></p> <p>Cổ đông có thể đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, qua điện thoại, fax, gửi thư, hoặc thư điện tử cho Tổng công ty theo hướng dẫn ghi trong Thư mời họp (hoặc thông báo) Đại hội đồng cổ đông</p>
	<p><i>khoản 1 Điều 11:</i></p> <p>1. Cách thức biểu quyết:</p> <p>a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Tổng công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền</p>	<p><i>khoản 1 Điều 11:</i></p> <p>1. Cách thức biểu quyết:</p> <p>trước khi khai mạc cuộc họp, Tổng công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc</p>



<p>biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó tương ứng với cổ phần mà cổ đông đang nắm giữ. Thẻ biểu quyết này dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong Đại hội. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.</p>	<p>đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:</p> <p>a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Tổng công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình.</p>
<p><i>điểm a khoản 2 Điều 11:</i></p> <p>Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước/hoặc đếm trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau/hoặc đếm sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.</p>	<p><i>điểm a khoản 2 Điều 11:</i></p> <p>Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay không tán thành để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến hoặc không hợp lệ theo từng vấn đề được Chủ tọa hoặc đại diện Ban kiểm phiếu thông báo trước khi bế mạc cuộc họp.</p>
<p><i>khoản 3 Điều 12:</i></p> <p>Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải đọc dự thảo biên bản tại đại hội để các cổ đông dự họp kiểm tra nội dung trước khi trình Chủ tọa ký.</p>	<p><i>khoản 3 Điều 12:</i></p> <p>Thư ký cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải đọc dự thảo biên bản tại đại hội để các cổ đông dự họp kiểm tra nội dung trước khi xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>
<p><i>điểm a khoản 1 Điều 21:</i></p> <p>Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố trước ngày khai mạc cuộc</p>	<p><i>điểm a khoản 1 Điều 21:</i></p> <p>Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, thông tin liên quan đến các ứng cử viên được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông</p>

1010
 NG T
 PH
 3 CÔN
 NG TR
 ỜNG
 /NH -

<p>họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.</p>	<p>trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Tổng công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.</p>
<p><i>khoản 1 Điều 23:</i> Thành viên Hội đồng quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm trong các trường hợp sau đây: ...</p>	<p><i>khoản 1 Điều 23:</i> Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.</p>
<p><i>khoản 1 Điều 27:</i> Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần hoặc họp bất thường khi xảy ra các sự kiện được quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều này.</p>	<p><i>khoản 1 Điều 27:</i> Hội đồng quản trị tối thiểu mỗi quý phải họp ít nhất một (01) lần hoặc họp bất thường .</p>
<p><i>điểm a khoản 5 Điều 27:</i> Thông báo mời họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban Kiểm toán ít nhất năm (5) ngày làm việc trước ngày họp... Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban Kiểm toán được đăng ký tại Tổng công ty.</p>	<p><i>điểm a khoản 5 Điều 27:</i> Thông báo mời họp Hội đồng quản trị phải được gửi cho thành viên Hội đồng quản trị và Ủy ban Kiểm toán ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày họp... Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Tổng công ty.</p>

		<p><i>Bổ sung điểm c, d sau điểm b khoản 5 Điều 26:</i></p> <p>c) Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp; - Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 6 Điều này; - Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác; - Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. <p>d) Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.</p>
	<p><i>điểm e khoản 5 Điều 27:</i></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty. Một thành viên Hội đồng sẽ không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu...</p>	<p><i>điểm e khoản 5 Điều 27: bỏ một số nội dung</i></p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Tổng công ty.</p>
	<p><i>điểm d khoản 5 Điều 27:</i></p>	<p><i>điểm f khoản 5 Điều 27: cấu trúc lại do bổ sung 2 điểm c, d và sửa đổi</i></p>

Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau thì bên có phiếu của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị là quyết định	Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị họp tán thành. Trường hợp số phiếu tán thành và không tán thành ngang bằng nhau thì bên có phiếu của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị là quyết định.
<i>điểm c khoản 8 Điều 27:</i> Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng nơi nhận sau khi ký.	<i>điểm c khoản 8 Điều 27:</i> Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được gửi đúng nơi nhận sau khi ký.
<i>điểm e khoản 5 Điều 38:</i> Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và điều lệ Tổng công ty.	<i>điểm e khoản 5 Điều 38:</i> Các trường hợp khác theo quy định của pháp.
<i>điểm i khoản 4 Điều 44:</i> Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.	<i>điểm i khoản 4 Điều 44:</i> Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Trên đây là nội dung chủ yếu của Quy chế nội bộ về Quản trị Tổng công ty (sửa đổi).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- Lưu: VT, VP.HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Hữu Diễn

Số: 09/2024/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2024.

TỜ TRÌNH

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (sửa đổi)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Trong quá trình hoạt động của Tổng công ty, để phù hợp với các tiêu chí về nội dung và thể thức của điều lệ mẫu, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty đã được xin ý kiến sửa đổi, bổ sung. Để thống nhất với các nội dung sửa đổi, bổ sung của Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Tổng công ty (sửa đổi) như sau:

TT	Nội dung trước khi bổ sung, sửa đổi	Nội dung sau khi bổ sung, sửa đổi
	<i>điểm d khoản 2 Điều 5:</i> Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty khác do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và ...	<i>điểm d khoản 2 Điều 5:</i> Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty khác có vốn góp của Tổng công ty với thành viên Hội đồng quản trị và ...
	<i>điểm d khoản 1 Điều 8:</i> Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ Tổng công ty.	<i>điểm d khoản 1 Điều 8: bỏ</i>
	<i>điểm f khoản 1 Điều 8:</i> Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ Tổng công ty.	<i>điểm f khoản 1 Điều 8: bỏ</i>
	<i>điểm g khoản 3 Điều 9:</i> Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.	<i>điểm g khoản 3 Điều 9:</i> Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
	<i>khoản 4 Điều 9:</i> Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Tổng	<i>khoản 4 Điều 9:</i> Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị là đại diện theo pháp luật của Tổng công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ




<p>công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Quyết định các vấn đề tài chính phát sinh hàng ngày ...</p>	<p>theo quy định tại Điều 29 Điều lệ Tổng công ty, khoản 3 và khoản 4 Điều 19 Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy định về thẩm quyền phê duyệt do Hội đồng quản trị ban hành.</p>
<p><i>khoản 6 Điều 9:</i></p> <p>Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký Tổng công ty. Thư ký Tổng công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây: ...</p>	<p><i>khoản 6 Điều 9:</i></p> <p>Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký Tổng công ty. Thư ký Tổng công ty có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 43 Điều lệ Tổng công ty.</p>
	<p><i>Bổ sung các điều và đánh lại số thứ tự các Điều:</i></p> <p>Điều 14: Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.</p> <p>Điều 15: Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch.</p> <p>Điều 16: Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường.</p>
<p><i>Điều 16:</i></p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người triệu tập và chủ trì tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ là người triệu tập và chủ trì cuộc họp</p>	<p><i>Điều 19: bổ sung khoản 1 và sửa đổi từ "chủ trì" thành "chủ tọa"</i></p> <p>1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 30 Điều lệ Tổng công ty.</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người triệu tập và chủ tọa tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt, Phó chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ là người triệu tập và chủ tọa cuộc họp</p>
<p><i>Điều 17:</i></p>	<p><i>Điều 20:</i></p> <p>sửa đổi từ "chủ trì" thành "chủ tọa" ở điểm d khoản 2 và điểm a khoản 4</p>



Điều 21:	Bỏ Điều 21 và đánh lại thứ tự các Điều
Điều 22:	Điều 24: đánh số lại khoản từ chữ sang số
Điều 23: c) Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị (nếu có); d) Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị trong trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp (nếu có);	Điều 25: đánh số lại khoản từ chữ sang số và sửa đổi khoản c, d: 3) Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị; 4) Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán;
khoản 1 Điều 44: Ủy ban Kiểm toán kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế trong Tổng công ty. Quy chế trước đây trái với Quy chế này đều bị bãi bỏ.	khoản 1 Điều 46: Ủy ban Kiểm toán kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế trong Tổng công ty.

Trên đây là nội dung sửa đổi của Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, cho ý kiến./.

Nơi nhận: 

- Như trên;

- Lưu: VT, VP.HĐQT.



Tạ Hữu Diễn